

## VỀ TÁC PHẨM *ĐỊA DƯ NƯỚC TA*<sup>(\*)</sup> CỦA HỒ CHÍ MINH

VÕ THỊ DIỆU <sup>(\*\*)</sup>

**TÓM TẮT:** Bài viết giới thiệu tác phẩm *Địa dư nước ta* do Chủ tịch Hồ Chí Minh viết vào năm 1942. *Địa dư nước ta* là một bài viết tóm tắt về địa lý nước ta viết theo lối diễn ca với thể thơ lục bát, gồm 70 câu. Đây là một cách viết độc đáo, sáng tạo, phù hợp với mặt bằng dân trí của nhân dân thời Pháp thuộc, dễ đọc, dễ nhớ giúp cho nhân dân “Dân ta phải biết nước ta/Một là yêu nước, hai là trí tri”, khơi dậy lòng tự hào dân tộc, ý thức giữ gìn biên cương bờ cõi, thêm yêu quý quê hương đất nước.

**Từ khóa:** tác phẩm, *Địa dư nước ta*, Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**ABSTRACT:** The Article has introduced the geography of our country under the writings of Ho Chi Minh in 1942. The geography of our country is a summary of our country's geography under form of plain verse with six-eight-word distich metre, including 70 sentences. This is an unique, creative, appropriate with our people's knowledge standards in French colonial period, which is easy to read and remember so that "People has to know their ancient history/ Preceding to be patriot, next to be knowing", promoting national pride, the awareness of protecting lands, the love of our country.

**Key words:** work of art, Country geography, President Ho Chi Minh.

Ngoài tác phẩm *Lịch sử nước ta* do Bác Hồ viết tháng 2 - 1942 (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 3, 2011, tr. 257), cũng trong thời gian này, Bác Hồ còn viết *Địa dư nước ta*. Tác phẩm giản dị, sâu sắc và độc đáo, dễ đi vào lòng người nói lên cây bút của một bậc thầy.

### 1. MỤC ĐÍCH VIẾT TÁC PHẨM *ĐỊA DƯ NƯỚC TA*

Ở phần viết về *Địa dư nước ta* trong *Tổng tập văn học Việt Nam*, tập 36, mục *Tiểu dẫn* của sách viết như sau: “Để bồi dưỡng lòng yêu nước và nâng cao sự hiểu biết về địa dư nước ta cho quần chúng cách mạng, Đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã soạn một bài diễn ca dài với nhan đề *Địa dư nước ta*. Bài diễn ca này có phần mở đầu, tiếp theo là địa dư từng tỉnh, như Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái, Hà Giang, Vĩnh Yên, Thái Bình, Sơn Tây, Hà Nam, Lai Châu v.v... mỗi tỉnh một bài. Cuối cùng là phần kết luận. Đọc tập hồi ký *Được*

*gặp Bác* (Nhà xuất bản Dân tộc, Việt Bắc 1970), ta biết thêm: Người “đã soạn riêng 28 bài địa dư của 28 tỉnh Bắc kỳ bằng văn vần để quần chúng cách mạng dễ thuộc, dễ nhớ”. Trong các đoạn diễn ca này, tất cả những số liệu về số tỉnh, diện tích, số người, số lượng và tên các dân tộc, tên các địa phương, v.v... đều là số liệu và tên gọi của thời kỳ trước năm 1945” (Hội đồng biên tập, 1997, tr. 563).

### 2. NỘI DUNG TÁC PHẨM *ĐỊA DƯ NƯỚC TA*

Theo tôi, *Địa dư nước ta* là một bài viết về địa lý đầu tiên ở nước ta viết theo lối diễn ca, với thể thơ lục bát. Tác phẩm mở đầu bằng hai câu:

*Dân ta phải biết nước ta,  
Một là yêu nước, hai là trí tri.*

Mặc dù *Tổng tập Văn học Việt Nam* giới thiệu chỉ “trích đoạn phần mở đầu của bài diễn ca...” nhưng theo chúng tôi, bài diễn ca được in có đủ cả ba đoạn, như sau.

(\*) *Tổng tập văn học Việt Nam*, tập 36, 1997, tr. 563 - 566, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

(\*\*) Thạc sĩ. Trường Đại học Tiền Giang.

Đoạn đầu, sau khi viết 2 câu mở đầu như trên, tác giả viết tiếp 26 câu nói về *Hai mươi bảy tỉnh Bắc kỳ* và kết thúc đoạn đầu ở hai câu:

*Mười một vạn rưởi dặm vuông,*

*Nhân dân thì có tám hơn triệu người.*

Đoạn giữa mở đầu bằng hai câu:

*Trung Kỳ một dải đất dài*

*Bên Đông biển rộng bên Đoài rừng xanh.*

Tác giả viết tiếp 28 câu và kết thúc bằng hai câu:

*Nước non, non nước hữu tình,*

*Trung Kỳ sáu triệu dân sinh còn thừa.*

Đoạn ba là đoạn cuối mở đầu bằng hai câu:

*Vào Nam thì đến Biên Hòa,*

*Rời qua Gia Định cũng là xinh xinh.*

Đoạn ba có 14 câu, và kết thúc toàn bài bằng hai câu:

*Sài Gòn, Chợ Lớn phồn hoa,*

*Đều là lãnh thổ nước nhà Việt Nam.*

Cộng cả bài diễn ca là 70 câu (Hội đồng biên tập, 1997, tr. 563 - 566).

### 3. VÀI NHẬN XÉT

#### 3.1. *Viết địa dư dưới hình thức diễn ca lục bát là một cách viết sáng tạo độc đáo*

Cả hai bài *Địa dư nước ta* và *Lịch sử nước ta*, Bác đều dùng hình thức diễn ca này. Vì sao? Chúng ta đều biết, do thực dân Pháp thi hành chính sách ngu dân đối với dân tộc ta để chúng dễ cai trị, nên có đến 95% dân số nước ta thời bấy giờ bị mù chữ. Cách tuyên truyền vận động thích hợp nhất đối với số đông những người mù chữ, trình độ văn hóa thấp không gì khác hơn là dùng lối diễn ca có vần có điệu giúp họ dễ hiểu dễ nhớ để dễ làm cách mạng. Đứng về phương diện này mà nói, Bác Hồ là một nhà trí thức và nhà tâm lý sâu sắc. Người thấu hiểu tình cảnh và nỗi khổ của đồng bào mình, nên rất “nghệ thuật” trong công tác vận động. Nhà chính trị lão luyện Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sau nhiều năm bôn ba ở nước ngoài, nói được rất nhiều thứ tiếng nước ngoài, tiếp xúc với rất nhiều nhân vật nổi tiếng trên thế giới, giờ đây về nước nói chuyện với đồng bào mình bằng thứ ngôn ngữ bình dân, ngôn ngữ của công chúng: Nguyễn Ái Quốc không

đứng ở vị trí trên cao để nhìn xuống, mà đứng trong lòng đồng bào mình, đứng cùng phía với đồng bào mình để cùng họ đi về phía trước. Thiết tưởng đây là bài học quý báu cho mọi người.

#### 3.2. *Hai bài diễn ca có mối liên quan mật thiết như hai anh em sinh đôi*

Mối liên quan đó là cả hai bài đều dùng lối diễn ca thân thuộc đối với mọi người Việt Nam, có vần có điệu, dễ nghe, dễ hiểu, dễ nhớ; nội dung và cách dùng từ, cách diễn đạt đều đơn giản, gần gũi với cách nói của đồng đảo quần chúng. Thậm chí, trong cả hai bài diễn ca, ngay ở câu đầu, Bác đã rất chú ý sao cho có phần giống nhau, dễ hiểu, dễ thuộc:

*Dân ta phải biết nước ta* (Địa dư nước ta).

*Dân ta phải biết sử ta* (Lịch sử nước ta).

Nhờ cách viết này mà những tư tưởng cách mạng của Bác nói chung, tư tưởng về địa dư, về lịch sử nước nhà nhanh chóng thâm nhập vào đời sống của đồng bào, trở thành vũ khí sắc bén trong công cuộc vận động đấu tranh chống kẻ thù xâm lược. Đúng như các tác giả của *Tổng tập Văn học Việt Nam* đã nhận xét: “Trong thời kỳ tiền khởi nghĩa, nó đã có tác dụng to lớn trong việc tuyên truyền giáo dục nhân dân, góp phần cổ vũ nhân dân đoàn kết, hăng hái tham gia cách mạng và tăng thêm lòng tin tưởng vững chắc vào thắng lợi của cách mạng” (Hội đồng biên tập, 1997, tr. 567).

#### 3.3. *Trước khi nói đến Lịch sử nước ta hãy nói đến Địa dư nước ta*

Trong hai bài *Địa dư nước ta* và *Lịch sử nước ta*, Bác Hồ viết bài nào trước? Chúng tôi không tìm thấy lời giải thích trong *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, nhưng sách *Tổng tập Văn học Việt Nam* thì in bài *Địa dư nước ta* trước (từ trang 563) rồi mới in *Lịch sử nước ta* sau (từ trang 567). Điều này cho phép suy đoán: phải chăng Bác viết *Địa dư nước ta* trước rồi mới viết *Lịch sử nước ta* sau? Nếu suy đoán này đúng thì dẫn tới logic

là: “Trước khi nói đến *Lịch sử nước ta* hãy nói đến *Địa dư nước ta*. Nói về bờ cõi, cương vực, lãnh thổ là một cách xác nhận chủ quyền. Từ chủ quyền lãnh thổ của mình, con người tồn tại, phát triển và làm nên lịch sử. Cách suy nghĩ này cho thấy tư duy khoa học và tầm nhìn uyên bác của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh” (Viện Lịch sử Dòng họ, 2015, tr. 245).

Mặc dù trong *Địa dư nước ta*, tên gọi các địa phương và số lượng các địa phương, số dân ngày nay có mới hơn so với lúc Bác viết (1942), nhưng *Địa dư nước ta* cho chúng ta một bài học về đất nước, về những nơi sinh ra và lớn lên của cả một dân tộc mà mọi người con dân nước Việt không thể nào quên. Thế hệ chúng ta ngày nay, học ở cách tư duy của Bác, nhớ rằng: sự toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc mình là trên hết. Giáo dục cho mọi thế hệ trẻ Việt Nam đời đời ghi nhớ khi một tấc đất - dù trên rừng hay dưới biển - bị quân xâm lược giày xéo, thì dù phải tan xương nát thịt cũng phải giành lại cho bằng được.

### **3.4. Là một công dân bình thường, phải lấy việc hiểu biết về địa dư và lịch sử nước nhà làm cốt**

Về vị trí của hai bài trong sáng tác của Bác: chúng ta biết hai bài nói trên đều ra đời vào năm 1942, tức sau khi thành lập Đảng 12 năm và trước Cách mạng tháng Tám thắng lợi 3 năm; có nghĩa Bác sáng tác vào thời điểm tuyên truyền và vận động cách

mạng để chống Pháp, giành lại độc lập cho dân tộc. Nói cách khác, khi đó, Bác Hồ chưa phải là Chủ tịch nước để có thể giáo dục mọi người. Vậy, qua bài *Địa dư nước ta* và cả bài *Lịch sử nước ta*, chúng ta có thể hiểu thêm rằng, là một công dân bình thường, phải lấy việc hiểu biết về địa dư và lịch sử nước nhà làm cốt. Trước và sau Cách mạng tháng Tám, Bác Hồ có rất nhiều bài nói, bài viết về vấn đề này. Trong công cuộc đổi mới, hội nhập ngày nay càng phải xem đó là một yêu cầu bức thiết để giữ được bản sắc văn hóa dân tộc.

### **4. KẾT LUẬN**

Từ khi ra đời đến nay trải qua 74 năm (1942 - 2016). Cùng với *Lịch sử nước ta*, tác phẩm *Địa dư nước ta* góp phần đáng kể vào sự nghiệp đấu tranh, tuyên truyền chống thực dân Pháp và giải phóng dân tộc. *Địa dư nước ta* khẳng định chủ quyền lãnh thổ, địa giới, cương vực nước nhà, là niềm tự hào của mỗi một công dân sinh sống trên phần đất có chủ quyền, được ông cha để lại. Tiếp nhận, khai thác và làm phát triển *Địa dư nước ta* là một thái độ đúng đắn nhất của mọi công dân yêu nước. *Dân ta phải biết nước ta* và *Dân ta phải biết sử ta* là những lời khuyên ân cần, hay đúng hơn, là một trong những luận điểm giáo dục sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Càng đổi mới và hội nhập, chúng ta càng phải biết *nước ta* và *sử ta*, vì *nước ta* và *sử ta* luôn dạy cho chúng ta trở thành người công dân chân chính.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hội đồng xuất bản (1995), *Hồ Chí Minh. Toàn tập*, Tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia.
2. Hội đồng biên tập (1997), *Tổng tập văn học Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Viện Lịch sử Dòng họ (2015), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, *Văn hóa gia đình dòng họ và gia phả Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 11/03/2016. Ngày biên tập xong: 10/05/2016. Duyệt đăng: 17/05/2016